

GIẤY ỦY QUYỀN
LETTER OF AUTHORISATION

Ngày/ Date:

Kính gửi: NGÂN HÀNG SINOPAC - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Sau đây được gọi là “Ngân Hàng”)
To: BANK SINOPAC – HO CHI MINH CITY BRANCH
(“hereinafter referred to as the “Bank”)

BÊN ỦY QUYỀN/AUTHORISING PARTY

Tên Công ty/Company Name:
Giấy chứng nhận ĐKDN số/Enterprise Registration Certificate No.:
Địa chỉ trụ sở chính/Head Office Address:
Đại diện theo pháp luật/ Legal Representative:
Chức vụ/ Position:
(Sau đây được gọi là “BÊN A”/hereinafter referred to as “PARTY A”)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN/ AUTHORISED PARTY

Tên Chi nhánh/Branch name:
Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số/ Branch operation registration certificate No.:
Địa chỉ chi nhánh/Branch address:
Người đứng đầu chi nhánh/ Head of the branch:
(Sau đây được gọi là “BÊN B”/hereinafter referred to as “PARTY B”)

Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là “Hai Bên”/ Party A and Party B hereinafter collectively referred to as “Both Parties”

CĂN CỨ:

PURSUANT TO:

- Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 do Quốc Hội ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2015;
Civil Code No. 91/2015/QH13 issued by the National Assembly dated 24 November 2015;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội ban hành ngày 17 tháng 06 năm 2020
Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 issued by the National Assembly dated 17 June 2020;
- Các văn bản pháp luật hiện hành;
Any current legal instruments;
- Điều lệ của Bên A;
Company Charter of Party A;
- Biên bản họp Hội đồng Quản trị/Thành viên của Bên A ngày.....;
Meeting minutes of Board of Directors/Members’ Council of Party A dated.....;
- Hợp đồng tín dụng ngắn hạn.....ký kết giữa..... và Ngân Hàng vào ngày.....
Short Term Facility Agreement No. signed by and between.....and the Bank dated.....
(Sau đây được gọi là “Hợp Đồng Tín Dụng số XXX”)
(Hereinafter referred to as “Facility Agreement No. XXX”).

NỘI DUNG ỦY QUYỀN
CONTENTS OF AUTHORISATION

Điều 1/Article 1:

Bên A ủy quyền cho Bên B, thay mặt Bên A, thực hiện việc giải ngân khoản tiền vay theo Hợp Đồng Tín Dụng số XXX và tiến hành các thủ tục liên quan cần thiết bao gồm nhưng không giới hạn ký tá các giấy tờ, chứng từ cần thiết theo yêu cầu của Ngân hàng để hoàn tất việc giải ngân.

Party A authorises Party B, on behalf of Party A, to carry out the disbursement of loan under Facility Agreement No. XXX and to conduct all necessary related procedures, including but not limited to signing necessary documents required by the Bank to complete the disbursement.

Điều 2/Article 2:

Người đứng đầu chi nhánh, đồng thời là người được chỉ định theo Biên bản họp Hội đồng Quản trị/Thành viên của Bên A số..... ngày, sẽ thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Bên A bao gồm việc ký các giấy tờ, chứng từ cần thiết nêu tại Điều 1.

The head of the branch, as the authorised person in accordance with the Meeting Minutes of the Board of Directors/Members' Council of Party A No.....dated, shall act under the authority granted by Party A, including signing the necessary documents specified in Article 1.

Điều 3/Article 3:

Bên A cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền này và đồng ý chịu mọi bồi thường, tổn thất, chi phí và thiệt hại phát sinh từ việc sử dụng sai, trái phép hoặc không đúng với phạm vi ủy quyền của Bên B.

Party A commits to assume full responsibility for this authorization and agrees to bear all compensation, losses, costs, and damages arising from Party B's misuse, unauthorised use, or actions beyond the scope of the authorisation.

Điều 4/Article 4:

1. Giấy ủy quyền này không hủy ngang và có hiệu lực từ ngày ký đến khi Ngân hàng nhận được văn bản thay thế, hủy bỏ, chấm dứt ủy quyền này hoặc đến khi Hai Bên hoàn thành công việc theo ủy quyền.

This Letter of Authorisation is irrevocable and takes effect from the date of signing until the Bank receives a document replacing, canceling, or terminating this authorisation, or until Both Parties have completed the tasks as authorised.

2. Giấy ủy quyền này được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên và Ngân hàng giữ một bản có hiệu lực như nhau. Trong trường hợp có sự hiểu không đồng nhất giữa ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh thì tiếng Việt được ưu tiên.

This Letter of Authorisation is made in 02 (two) copies, with each Party and the Bank retaining one copy, all of which have equal validity. In the event of any inconsistency in interpretation between the Vietnamese and English languages, the Vietnamese version shall prevail."

**BÊN ỦY QUYỀN
AUTHORISING PARTY**

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
AUTHORISED PARTY**

Người đại diện theo pháp luật ký và đóng dấu
*Signature of Legal Representative
& Company seal*

Người đứng đầu chi nhánh ký và đóng dấu
*Signature of Head branch
& Branch seal*
